TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 37/2022/QĐCNTTLH	*Nha Trang, ngày 12 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Đoàn Văn N và bà Trương Thị H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của ông Đoàn Văn N;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 4 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ông Đoàn Văn N, sinh năm 1979

Địa chỉ: 404/10/12A Lê Hồng P, phường Phước L, thành phố Nha T, tỉnh Khánh H.

Người bị kiện: Bà Trương Thị H, sinh năm 1982

Địa chỉ: 404/10/12A Lê Hồng P, phường Phước L, thành phố Nha T, tỉnh Khánh H.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 4 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 4 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đoàn Văn N và bà Trương Thị H.

- Về con chung: Ông Đoàn Văn N và bà Trương Thị H có 02 con chung là Đoàn Tuấn M, sinh ngày 18/11/2005 và Đoàn Thị Khánh L, sinh ngày 02/3/2012. Ông N và bà H thỏa thuận nhất trí về việc nuôi con chung và cấp dưỡng như sau: Giáo hai con chung là cháu Đoàn Tuấn M, sinh ngày 18/11/2005 và Đoàn Thị Khánh L, sinh ngày 02/3/2012 cho bà Trương Thị H trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Ông N cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng)/01 cháu/01 tháng (tức là 7.000.000 đồng/02 cháu/1 tháng). Thời gian cấp dưỡng được tính kể từ tháng 5/2022 cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, ông Đoàn Văn N và bà Trương Thị H có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Ông Đoàn Văn N và bà Trương Thị H xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Đoàn Văn N và bà Trương Thị H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quy định: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**** Nơi nhận:***
- Các bên tham gia hòa giải;
- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP.Nha Trang;
- Chi cục THA dân sự TP.Nha Trang;
- UBND phường Phước L, TP.Nha T; (GCNKH số 03, quyển số 01/2004 ngày 09/01/2004)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Bích Liễu